

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CMC
- Địa chỉ trụ sở chính : Ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Điện thoại/Fax : 04.38612718. Email: cmci@cmci.com.vn
- Vốn điều lệ : 45.610.500.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi năm tỷ sáu trăm mười triệu năm trăm ngàn Việt Nam Đồng)
- Mã chứng khoán : CMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|--|
| 01 | 01/NQ- ĐHĐCĐ | 26/4/2019 | Thông qua một số nội dung: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2018; và các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019. |

II. Hội đồng quản trị (Năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|-----------------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Ngô Trọng Vinh | Chủ tịch, TGD | 6/4/2016 | 07 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Trọng Hà | Ủy viên, Phó TGD, KTT | 6/4/2016 | 07 | 100% | |
| 3 | Bà Lâm Quỳnh Hương | Ủy viên | 6/4/2016 | 07 | 100% | |
| 4 | Ông Ngô Trọng Quang | Ủy viên | 6/4/2016 | 07 | 100% | |
| 5 | Ông Ngô Anh Phương | Ủy viên | 16/1/2017 | 07 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Hiện có 3 thành viên của HĐQT là thành viên Ban TGD, vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực

tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban TGD.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Không có)

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 01 | 01/NQ-HĐQT | 22/01/2019 | Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. |
| 02 | 02/NQ-HĐQT | 27/03/2019 | Thông qua một số nội dung như sau: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán. Thông qua báo cáo thường niên năm 2019. Và giao các công việc liên quan đến tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019. |
| 03 | 03/NQ-HĐQT | 05/04/2019 | Thông qua báo cáo thường niên năm 2019. Thông qua nội dung chương trình họp, các báo cáo và tờ trình để trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. |
| 04 | 04/NQ-HĐQT | 09/04/2019 | Thông qua việc sửa đổi và bổ sung nội dung trong Tờ trình số 05/TT-CMC để trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Tuyết Quỳnh | Tr BKS | 6/4/2016 | 04 | 100% | |
| 2 | Ông Vũ Văn Thuyết | TV | 6/4/2016 | 04 | 100% | |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Phong | TV | 30/3/2017 | 04 | 100% | |

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty gồm 5 thành viên trong đó Chủ tịch HĐQT và 4 Ủy viên thì trong đó có 3 thành viên trong Ban Giám đốc. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty theo đúng Pháp luật, đúng Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Nhìn chung Bộ máy lãnh đạo Công ty đang vận hành trôi chảy, tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty đều nghiêm chỉnh chấp hành sự điều động, phân công của tổ chức, cố gắng hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao.
- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Luôn kiểm tra giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản... của Công ty, xem xét các kế hoạch,

báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và các phương án phát triển, các quy định về quản lý các quỹ tài chính tập trung, các quy chế về quản lý lao động, chế độ tiền lương, thưởng, các chế độ liên quan đến Công ty và tập thể người lao động.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Cử Lãnh đạo công ty và người công bố thông tin tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, hướng dẫn Thông tư và nghị định mới của Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|----------|------------------------|--------------------------------------|---|---|-------|
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Chủ Tịch HĐQT, TGD | | | |
| 1.1 | Lê Thị Tuyết Nhung | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.2 | Ngô Anh Phương | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.3 | Ngô Thùy Dương | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.4 | Nguyễn Thị La | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.5 | Ngô Trọng Quang | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.6 | Hoàng Thị Chính | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 1.7 | Ngô Thị Mùi | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2 | Ngô Trọng Quang | UV HĐQT | | | |
| 2.1 | Hoàng Thị Chính | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.2 | Ngô Anh Thư | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.3 | Ngô Anh Thái | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.4 | Nguyễn Thị La | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.5 | Ngô Trọng Vinh | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.6 | Lê Thị Tuyết Nhung | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 2.7 | Ngô Thị Mùi | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 3 | Lâm Quỳnh Hương | UV HĐQT, Người CBTT | | | |
| 3.1 | Đoàn Thị Liên | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 3.2 | Lâm Thanh Tùng | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 3.3 | Lâm Mỹ Duyên | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 3.4 | Lâm Khả Ân | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4 | Nguyễn Trọng Hà | UV HĐQT/ Phó TGD/ KTT | | | |
| 4.1 | Nguyễn Trọng Nhã | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Loan | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.3 | Nguyễn Thị Diệu Huyền | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.4 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.5 | Trần Thị Thu Hằng | NCLQ | 6/4/2016 | | |

| | | | | | |
|----------|---------------------------|-----------------------|-----------|--|--|
| 4.6 | Nguyễn Hà Linh | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.7 | Nguyễn Hà Trang | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 4.8 | Nguyễn Trọng Phúc | NCLQ | 6/4/2016 | | |
| 5 | Ngô Anh Phương | UV HĐQT | | | |
| 5.1 | Lê Thị Tuyết Nhung | NCLQ | 16/1/2017 | | |
| 5.2 | Ngô Trọng Vinh | NCLQ | 16/1/2017 | | |
| 5.3 | Ngô Thùy Dương | NCLQ | 16/1/2017 | | |
| 6 | Vũ Văn Thuyết | Thành viên BKS | | | |
| 6.1 | Nguyễn Thị Tuyết | NCLQ | 8/4/2016 | | |
| 6.2 | Vũ Đức Vinh | NCLQ | 8/4/2016 | | |
| 7 | Nguyễn Tuyết Quỳnh | Trưởng BKS | | | |
| 7.1 | Nguyễn Đức Mạnh | NCLQ | 8/4/2016 | | |
| 7.2 | Nguyễn Thị Đoan Trang | NCLQ | 8/4/2016 | | |
| 7.3 | Nguyễn Quỳnh Anh | NCLQ | 8/4/2016 | | |
| 8 | Nguyễn Văn Phong | TV BKS | | | |
| 8.1 | Nguyễn Văn Câu | NCLQ | 30/3/2017 | | |
| 8.2 | Bùi Thị Thư | NCLQ | 30/3/2017 | | |
| 8.3 | Lưu Thị Thu Trang | NCLQ | 30/3/2017 | | |
| 8.4 | Nguyễn Văn Gia Bảo | NCLQ | 30/3/2017 | | |
| 8.5 | Nguyễn Ngọc Phương Linh | NCLQ | 30/3/2017 | | |

2. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- a. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2019):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

| TT | Tên tổ chức/ cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CP sở hữu cuối kỳ | TLSH CP cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-------------------------|------------------------------------|-------------------------|--------------------|---------|
| 1 | Ngô Trọng Vinh | Chủ tịch HĐQT, TGD | 1.427.650 | 31,30% | |
| 1.1 | Lê Thị Tuyết Nhung | UV HĐQT | 226.000 | 4.95% | |
| 1.2 | Ngô Anh Phương | NCLQ | 0 | 0 | |

| | | | | | |
|----------|------------------------|------------------------------|----------------|---------------|--|
| 1.3 | Ngô Thùy Dương | NCLQ | 0 | 0 | |
| 1.4 | Nguyễn Thị La | NCLQ | 0 | 0 | |
| 1.5 | Ngô Trọng Quang | NCLQ | 585.420 | 12,83% | |
| 1.6 | Hoàng Thị Chính | NCLQ | 0 | 0 | |
| 1.7 | Ngô Thị Mùi | NCLQ | 221.200 | 4,84% | |
| 2 | Ngô Trọng Quang | UV HĐQT | 585.420 | 12,83% | |
| 2.1 | Hoàng Thị Chính | NCLQ | 0 | 0 | |
| 2.2 | Ngô Anh Thư | NCLQ | 0 | 0 | |
| 2.3 | Ngô Anh Thái | NCLQ | 0 | 0 | |
| 2.4 | Nguyễn Thị La | NCLQ | 0 | 0 | |
| 2.5 | Ngô Trọng Vinh | NCLQ | 1.427.650 | 31,30% | |
| 2.6 | Lê Thị Tuyết Nhung | UV HĐQT | 226.000 | 4,95% | |
| 2.7 | Ngô Thị Mùi | NCLQ | 221.200 | 4,84% | |
| 3 | Lâm Quỳnh Hương | UV HĐQT, Người CBTT | 1.950 | 0,042% | |
| 3.1 | Đoàn Thị Liên | NCLQ | 0 | 0 | |
| 3.2 | Lâm Thanh Tùng | NCLQ | 0 | 0 | |
| 3.3 | Lâm Mỹ Duyên | NCLQ | 0 | 0 | |
| 3.4 | Lâm Khả Ân | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4 | Nguyễn Trọng Hà | UV HĐQT/ Phó TGĐ/ KTT | 0 | 0 | |
| 4.1 | Nguyễn Trọng Nhã | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Loan | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.3 | Nguyễn Thị Diệu Huyền | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.4 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | NCLQ | 0 | 0 | |

| | | | | | |
|----------|---------------------------|-----------------------|---|---|--|
| 4.5 | Trần thị thu hằng | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.6 | Nguyễn Hà Linh | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.7 | Nguyễn Hà Trang | NCLQ | 0 | 0 | |
| 4.8 | Nguyễn Trọng Phúc | NCLQ | 0 | 0 | |
| 5 | Ngô Anh Phương | UV HĐQT | 0 | 0 | |
| 5.1 | Lê Thị Tuyết Nhung | NCLQ | 0 | 0 | |
| 5.2 | Ngô Trọng Vinh | NCLQ | 0 | 0 | |
| 5.3 | Ngô Thùy Dương | NCLQ | 0 | 0 | |
| 6 | Vũ Văn Thuyết | Thành viên BKS | 0 | 0 | |
| 6.1 | Nguyễn Thị Tuyết | NCLQ | 0 | 0 | |
| 6.2 | Vũ Đức Vinh | NCLQ | 0 | 0 | |
| 7 | Nguyễn Tuyết Quỳnh | Trưởng BKS | 0 | 0 | |
| 7.1 | Nguyễn Đức Mạnh | NCLQ | 0 | 0 | |
| 7.2 | Nguyễn Thị Đoan Trang | NCLQ | 0 | 0 | |
| 7.3 | Nguyễn Quỳnh Anh | NCLQ | 0 | 0 | |
| 8 | Nguyễn Văn Phong | TV BKS | 0 | 0 | |
| 8.1 | Nguyễn Văn Câu | NCLQ | 0 | 0 | |
| 8.2 | Bùi Thị Thu | NCLQ | 0 | 0 | |
| 8.3 | Lưu Thị Thu Trang | NCLQ | 0 | 0 | |
| 8.4 | Nguyễn Văn Gia Bảo | NCLQ | 0 | 0 | |
| 8.5 | Nguyễn Ngọc Phương Linh | NCLQ | 0 | 0 | |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

